

FAITH FORMATION REGISTRATION 2025-2026 (Grades 1-10)

St. Bernadette Religious Education. 1020 North Main St. Randolph, MA 02368. Phone 781-963-1327

PARENT(s)/GUARDIAN(s) (Người trách nhiệm hợp pháp):

Father: _____

(Họ-Tên Cha)

Address: _____

(Địa chỉ)

Telephone (Điện thoại): _____

Cell phone: _____

In an emergency, please notify: _____

(Trường hợp khẩn cấp, xin liên lạc)

Emergency Telephone (Điện thoại lúc khẩn cấp): _____

Mother: _____

(Họ-Tên Mẹ)

Telephone (Điện thoại): _____

Father's Religion (Tôn giáo người Cha): _____

Mother's Religion (Tôn giáo người Mẹ): _____

E-mail address (Điện thư): _____

Relationship: _____

FIRST CHILD (Con thứ nhất)

Last Name (Họ): _____

DOB: _____

(Ngày sinh)

School: _____

(Trường học)

Date of Baptism: _____

(Ngày Rửa tội)

Church address: _____

(Địa chỉ Giáo xứ rửa tội)

Received First Communion and Penance: YES _____ **NO** _____

(Đã Rửa lễ và Xưng tội lần đầu)

(Có)

(Không)

Comments/Special Needs (Nhu cầu đặc biệt): _____

First Name (Tên): _____

SEX: Male _____ **Female** _____

(Nam)

(Nữ)

School Grade: _____ **Religious Ed. Grade:** _____

(Trường học - Lớp)

(Giáo lý - Lớp)

Church Baptism: _____

(Tại Giáo xứ)

City: _____ **Zipcode:** _____

(Thành phố)

(Mã số bưu điện)

SECOND CHILD (Con thứ hai)

Last Name (Họ): _____

DOB: _____

(Ngày sinh)

School: _____

(Trường học)

Date of Baptism: _____

(Ngày Rửa tội)

Church address: _____

(Địa chỉ Giáo xứ rửa tội)

Received First Communion and Penance: YES _____ **NO** _____

(Đã Rửa lễ và Xưng tội lần đầu)

(Có)

(Không)

Comments/Special Needs (Nhu cầu đặc biệt): _____

First Name (Tên): _____

SEX: Male _____ **Female** _____

(Nam)

(Nữ)

School Grade: _____ **Religious Ed. Grade:** _____

(Trường học - Lớp)

(Giáo lý - Lớp)

Church Baptism: _____

(Tại Giáo xứ)

City: _____ **Zipcode:** _____

(Thành phố)

(Mã số bưu điện)

THIRD CHILD (Con thứ ba)

Last Name (Họ): _____

DOB: _____

(Ngày sinh)

School: _____

(Trường học)

Date of Baptism: _____

(Ngày Rửa tội)

Church address: _____

(Địa chỉ Giáo xứ rửa tội)

Received First Communion and Penance: YES _____ **NO** _____

(Đã Rửa lễ và Xưng tội lần đầu)

(Có)

(Không)

Comments/Special Needs (Nhu cầu đặc biệt): _____

First Name (Tên): _____

SEX: Male _____ **Female** _____

(Nam)

(Nữ)

School Grade: _____ **Religious Ed. Grade:** _____

(Trường học - Lớp)

(Giáo lý - Lớp)

Church Baptism: _____

(Tại Giáo xứ)

City: _____ **Zipcode:** _____

(Thành phố)

(Mã số bưu điện)

**** Baptismal Certificate needed for the new students. (Ghi danh lần đầu xin nộp giấy Rửa Tội)****

TUITION FEE: One student = \$100.00; Two students = \$150.00; Three or more students = \$200.00

Parent Name: _____ **Signature:** _____

(Tên Cha/Mẹ)

(Ký tên)

Parent(s) teaching: _____ **Check** _____ **Cash \$** _____ **Received by:** _____ **Date:** _____